

Số 145/QĐ-LD

Lạc Đạo, ngày 28 tháng 8 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành kế hoạch giáo dục năm học 2020- 2021

TRƯỜNG TIỂU HỌC LẠC ĐẠO

- Căn cứ Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện GD&ĐT, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế;
 - Căn cứ Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội về đổi mới Chương trình, sách giáo khoa;
 - Căn cứ Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 27/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa GDPT;
 - Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;
 - Căn cứ vào Quyết định số 16/ QĐ- BGD ĐT ngày 05/05/2006 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc ban hành Chương trình giáo dục phổ thông – cấp Tiểu học trong đó có chuẩn kiến thức kỹ năng các môn học;
 - Căn cứ Quyết định số 1666/QĐ-UBND ngày 30 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2020-2021 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Hưng Yên;
 - Căn cứ công văn số 5842/BGD ĐT- VP ngày 01/09/2011 về việc hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học giáo dục phổ thông và các nội dung hướng dẫn cụ thể đối với từng môn học;
 - Căn cứ danh mục sách giáo khoa lớp 1 năm học 2020-2021 ban hành kèm theo quyết định số 81/QĐ-LD ngày 11/5/2020 của Hiệu trưởng Trường Tiểu học Lạc Đạo;
 - Căn cứ nhiệm vụ năm học 2019-2020;
- Xét đề nghị của Phó hiệu trưởng phụ trách công tác dạy-học.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Ban hành kèm theo quyết định kế hoạch giáo dục tại Trường Tiểu học Lạc Đạo, Văn Lâm, Hưng Yên năm học 2020-2021.

Điều 2: Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3: Hiệu trưởng, các phó hiệu trưởng, cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh Trường Tiểu học Lạc Đạo chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận :

- PGD&ĐT: để báo cáo,
- Như điều 3: để thực hiện,
- LưuVT.

HIỆU TRƯỞNG



Vũ Đức Huynh

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NĂM HỌC 2020 - 2021

(Ban hành kèm theo quyết định số 145/QĐ-LD ngày 28/8/2020 của Trường Tiểu học Lạc Đạo)

PHẦN I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Điểm mạnh của nhà trường

- Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm của các cấp uỷ Đảng, chính quyền địa phương từ xã đến huyện đến công tác giáo dục và sự chỉ đạo sát sao của Phòng GD&ĐT Văn Lâm về thực hiện nhiệm vụ năm học.

- Đội ngũ giáo viên của nhà trường đều có trình độ chuyên môn đạt chuẩn và trên chuẩn (theo Luật Giáo dục 2019). Nhà trường có đủ giáo viên dạy các bộ môn: Âm nhạc, Mĩ thuật, Tiếng Anh, Cán bộ GV có trách nhiệm với công việc.

- Khuôn viên nhà trường “xanh - sạch - an toàn - thân thiện”. Cơ sở vật chất cơ bản đáp ứng cho yêu cầu cho việc dạy - học; chế độ chính sách của giáo viên và học sinh được chi trả kịp thời đầy đủ.

- Phụ huynh học sinh có sự phối hợp với nhà trường, tạo điều kiện thuận lợi việc huy động học sinh ra lớp; học sinh ngoan và có ý thức rèn luyện, thi đua trong học tập.

- Trường nằm ở vị trí trung tâm xã, có 02 cơ sở thuận lợi cho học sinh đến trường.

2. Điểm yếu, hạn chế

- Năng lực chuyên môn của giáo viên chưa đồng đều; việc tự học, tự rèn của một số giáo viên chưa hiệu quả, chưa sáng tạo trong công việc, đổi mới phương pháp dạy học chưa rõ nét.

- Nhận thức của học sinh chưa đồng đều, một số em còn gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện; kỹ năng sống, giao tiếp còn hạn chế.

- Một số phụ huynh còn tư tưởng trông chờ ỷ lại giáo viên và nhà trường, thường xuyên đi làm ăn để con ở nhà cho ông bà nên công tác phối hợp giữa nhà trường và gia đình chưa hiệu quả.

- Ngân sách nhà nước cấp đáp ứng nhu cầu tối thiểu chi hoạt động chuyên môn; công tác xã hội hóa có nhiều chuyển biến tích cực song chưa đáp ứng được nhu cầu trang bị các thiết bị hỗ trợ dạy học.

PHẦN II. ĐỊNH HƯỚNG XÂY DỰNG KẾ HOẠCH CỦA NHÀ TRƯỜNG

- Kế hoạch giáo dục của nhà trường được xây dựng theo hướng mở, linh hoạt. Nhà trường chủ động xác định nội dung, hình thức tổ chức dạy học, phân bố thời lượng cho các nội dung dạy học trên cơ sở thực hiện đầy đủ nội dung, thời lượng các môn học bắt buộc theo quy định chương trình phù hợp đặc điểm, đối tượng học sinh, điều kiện nhà trường và địa phương.

- Kế hoạch giáo dục của nhà trường phải đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học.

- Thời khoá biểu sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỉ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học và điều kiện thực tế của nhà trường.

PHẦN III. MỤC TIÊU GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Mục tiêu chung

Chương trình GDPT cụ thể hóa mục tiêu giáo dục phổ thông, giúp HS làm chủ kiến thức phổ thông, biết vận dụng hiệu quả kiến thức, kỹ năng đã học vào đời sống và tự học suốt đời, có định hướng lựa chọn nghề nghiệp phù hợp, biết xây dựng và phát triển hài hòa các mối quan hệ xã hội, có cá tính, nhân cách và đời sống tâm hồn phong phú, nhờ đó có được cuộc sống có ý nghĩa và đóng góp tích cực vào sự phát triển của đất nước và nhân loại.

Chương trình giáo dục tiểu học giúp học sinh hình thành và phát triển những yếu tố căn bản đặt nền móng cho sự phát triển hài hòa về thể chất và tinh thần, phẩm chất và năng lực; định hướng chính vào giáo dục về giá trị bản thân, gia đình, cộng đồng và những thói quen, nề nếp cần thiết trong học tập và sinh hoạt.

2. Mục tiêu cụ thể.

- Chương trình giáo dục phổ thông đặt ra 3 yêu cầu cơ bản cần đạt về phẩm chất và năng lực, đó là:

+ Hình thành và phát triển cho học sinh những phẩm chất chủ yếu như yêu đất nước, yêu con người; chăm học, chăm làm, trung thực, trách nhiệm.

+ Hình thành và phát triển cho học sinh những năng lực cốt lõi (năng lực chung cho tất cả các môn học và hoạt động giáo dục góp phần hình thành, phát triển năng lực tự chủ, tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo...) và năng lực đặc biệt (năng khiếu) của học sinh.

+ Là căn cứ để xây dựng chương trình môn học, soạn bài dạy và tổ chức dạy học, đánh giá kết quả giáo dục học sinh phải dựa trên yêu cầu cần đạt về phẩm chất chủ yếu và năng lực cốt lõi.

- Bảo đảm tất cả giáo viên của trường được triển khai đầy đủ các văn bản chỉ đạo, nội dung hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 và chương trình giáo dục 2006; hoàn thành chương trình bồi dưỡng theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo khi bắt đầu triển khai áp dụng chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông 2018 tuân tự đối với từng khối lớp học(từ năm học 2020-2021 đối với lớp 1)

PHẦN IV. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC

1. Kế hoạch chung

- Căn cứ khung Chương trình giáo dục phổ thông 2018 ban hành theo Thông tư 32/2018 của Bộ GD&ĐT và khung Chương trình giáo dục phổ thông 2006; căn cứ vào các văn bản hướng dẫn nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục chi tiết cho các môn học và hoạt động giáo dục cho từng khối lớp;

- Kế hoạch dạy học đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, đối tượng học sinh theo từng khối lớp, điểm trường, đồng thời phải đảm bảo dạy học theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực của người học.

- Các nhóm chuyên môn có trách nhiệm xây dựng và thực hiện kế hoạch dạy học, thiết kế tiến trình dạy học trong mỗi môn học, chủ đề dạy học; các chủ đề phù hợp, theo hình thức, phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực; chú trọng giáo dục đạo đức và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật; tăng cường các hoạt động trải nghiệm giúp học sinh vận dụng

kiến thức vào giải quyết các vấn đề thực tiễn. Việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục định hướng phát triển năng lực học sinh phải phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, địa phương, khả năng học tập của học sinh.

- Thời lượng dạy học 6 buổi/ tuần đối với khối lớp 1,2,3; 7 buổi/ tuần đối với khối lớp 4,5; Khối lớp 1: 25 tiết/ tuần; khối lớp 2 ,3 là 23 tiết/ tuần; khối lớp 4, 5 là 25 tiết/ tuần (Môn học bắt buộc) mỗi tiết học 35 phút.

- Nội dung giáo dục:

+ Khối lớp 1: Các môn học và Hoạt động giáo dục bắt buộc quy định tại Chương trình giáo dục phổ thông 2018, gồm: Tiếng Việt, Toán, Đạo đức, Tự nhiên và Xã hội, Nghệ thuật (Âm nhạc, Mĩ thuật), Giáo dục thể chất, Hoạt động trải nghiệm và môn tự chọn Tiếng Anh 1 (hợp tác giáo dục với Công ty cổ phần Giáo dục và Đào tạo Victoria). Giáo dục kỹ năng sống (phối hợp với công ty cổ phần giáo dục và đào tạo POKI Tân Á)

+ Khối lớp 2,3: Các môn học và Hoạt động giáo dục bắt buộc quy định tại Chương trình giáo dục phổ thông 2006 gồm: Tiếng Việt, Toán, Đạo đức, Tự nhiên và Xã hội, Âm nhạc, Mĩ thuật, Thủ công, Thể dục và môn tự chọn Tiếng Anh (hợp tác giáo dục với Công ty cổ phần Giáo dục và Đào tạo Victoria). Giáo dục kỹ năng sống phối hợp với công ty cổ phần giáo dục và đào tạo POKI Tân Á)

+ Khối lớp 4,5: Các môn học và Hoạt động giáo dục bắt buộc quy định tại Chương trình giáo dục phổ thông 2006 gồm: Tiếng Việt, Toán, Đạo đức, Khoa học, Lịch sử - Địa lí, Âm nhạc, Mĩ thuật, Kỹ thuật, Thể dục và môn tự chọn Tiếng Anh (hợp tác giáo dục với Công ty cổ phần Giáo dục và Đào tạo Victoria). Giáo dục kỹ năng sống phối hợp với công ty cổ phần giáo dục và đào tạo POKI Tân Á)

+ Các hoạt động củng cố để hoàn thành nội dung học tập theo mục tiêu, yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông và bồi dưỡng phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh.

+ Các hoạt động giáo dục nhằm đáp ứng yêu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh, các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, văn hoá, lịch sử, truyền thống của địa phương, ... (gọi chung là các hoạt động giáo dục khác).

- Hoạt động ngoại khóa: Giao lưu văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao, khoa học kĩ thuật, tham quan học tập thực tế.

2- Thời gian học:

- Thời gian học kì I: Bắt đầu từ ngày 07/9/2020, kết thúc trước ngày 16/01/2021.

- Thời gian học kì II: Bắt đầu từ ngày 18/01/2021, hoàn thành chương trình giáo dục trước ngày 25/5/2021.

- Mùa hè: Sáng: Từ 7 giờ 00 đến 10 giờ 50; Chiều: Từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 20

- Mùa đông: Sáng: Từ 7 giờ 30 đến 11 giờ 20; Chiều: Từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 20

3- Định lượng số tiết học các môn học và hoạt động giáo dục

STT	Môn học, hoạt động giáo dục	Số tiết cả năm học 35 tuần (HK1: 18 tuần; HK 2: 17 tuần)				
		Lớp 1	Lớp 2	Lớp 3	Lớp 4	Lớp 5
Môn học, hoạt động giáo dục bắt buộc						
1	Tiếng Việt	420	315	280	280	280
2	Toán	105	175	175	175	175
3	Đạo đức	35	35	35	35	35
4	Tự nhiên và Xã hội	70	35	70		
5	Khoa học				70	70
6	Lịch sử				35	35
7	Địa lý				35	35
8	Thủ công, Kỹ thuật		35	35	35	35
9	Mỹ thuật	35	35	35	35	35
10	Âm nhạc	35	35	35	35	35
11	Giáo dục thể chất	70	70	70	70	70
12	Hoạt động trải nghiệm, Sinh hoạt tập thể	105	70	70	70	70
Môn học, hoạt động giáo dục tự chọn						
1	Tiếng Anh	70	70	140	140	70
2	Giáo dục Kỹ năng sống	70	70	70	70	70
Số tiết/tuần (không tính tự chọn)		25	23	23	25	25

4- Định lượng nội dung học các môn học và hoạt động giáo dục lớp 1

			phương	vật	khỏe		
1	14%	13%	16%	16%	20%	11%	10%

4.5. Môn Âm nhạc (bộ sách Cánh diều): 35 tiết/35 tuần thực học - 1 tiết/tuần.

	Nội dung giáo dục	Hát	Nhạc cụ	Nghe, đọc, lí thuyết, thường thức	Đánh giá định kì
Lớp					
1		35%	20%	35%	10%

4.6. Môn Mĩ thuật (Vì sự bình đẳng và dân chủ): 35 tiết/35 tuần thực học - 1 tiết/tuần.

	Nội dung giáo dục	Mĩ thuật tạo hình	Mĩ thuật ứng dụng	Đánh giá định kì
Lớp				
1		60%	30%	10%

4.7. Môn Giáo dục thể chất (Kết nối tri thức với cuộc sống): 70 tiết/35 tuần thực học - 2 tiết/tuần.

	Nội dung giáo dục	Vận động cơ bản			Thể thao tự chọn	Đánh giá định kì
		Đội hình độ ngũ	Tư thế và kĩ năng vận động cơ bản	Bài tập thể dục		
Lớp						
1		20%	35%	10%	25%	10%

4.8. Hoạt động trải nghiệm (bộ sách Vì sự bình đẳng và dân chủ): 105 tiết/35 tuần thực học - 3 tiết/tuần.

	Nội dung giáo dục	Hoạt động hướng vào bản thân	Hoạt động hướng đến xã hội	Hoạt động hướng đến tự nhiên	Hoạt động hướng nghiệp
Lớp					
1		60%	20%	10%	10%

5- Kế hoạch dạy-học

(Có phụ lục kế hoạch giáo dục từng môn học, hoạt động giáo dục của từng khối lớp đính kèm)

PHẦN V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban giám hiệu

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện giáo dục theo chương trình giáo dục phổ thông 2006 và chương trình giáo dục phổ thông 2018;
- Xây dựng nội dung chương trình và thời khóa biểu thực hiện.
- Xây dựng kế hoạch kiểm tra, tư vấn các tổ nhóm chuyên môn và giáo viên thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

2. Tổ chuyên môn

- Tổ chức thực hiện các hoạt động dạy học của tổ theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 ; chương trình giáo dục phổ thông 2006 và kế hoạch giáo dục nhà trường ban hành;

- Thường xuyên kiểm tra, rà soát, đánh giá việc thực hiện dạy học của tổ theo kế hoạch đã được lập; tổ chức hội ý để điều chỉnh, bổ sung kế hoạch dạy học kịp thời khi có các hoạt động phát sinh (đề xuất với Hiệu trưởng trước khi thực hiện).

3. Tổ trưởng, phó tổ trưởng

- Trực tiếp lập kế hoạch giáo dục của tổ; chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng về việc xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ, khối phụ trách;

- Chỉ đạo, hướng dẫn giáo viên trong tổ lập kế hoạch giáo dục và xây dựng phân phối chương trình từng môn học, hoạt động giáo dục theo chương trình giáo dục phổ thông 2006(khối lớp 2,3,4,5), Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (Khối lớp 1),

- Kiểm tra việc thực hiện kế hoạch của các thành viên trong tổ; kịp thời điều chỉnh, bổ sung kế hoạch trong phạm vi của tổ mình phụ trách.

- Giám sát và tư vấn cho giáo viên thực hiện các hoạt động chuyên môn theo nội dung kế hoạch đã xây dựng.

4. Giáo viên

- Căn cứ vào kế hoạch giáo dục của tổ, mỗi cá nhân xây dựng kế hoạch giáo dục (có thể theo đối tượng học của lớp phụ trách) và thực hiện theo kế hoạch đề ra.

- Trình tổ trưởng, Ban giám hiệu phê duyệt kế hoạch giáo dục; không được tự động điều chỉnh kế hoạch khi chưa được sự đồng ý và thống nhất của tổ trưởng và Ban giám hiệu./.

Nơi nhận :

- Ban giám hiệu: để chỉ đạo
- Các tổ chuyên môn: để triển khai
- CBGV: để thực hiện
- Lưu: CM, VT.

HIỆU TRƯỞNG



Vũ Đức Huỳnh